Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Nâng Cao VinaCapital (VINACAPITAL-VFF)

Tại ngày 31/10/2026

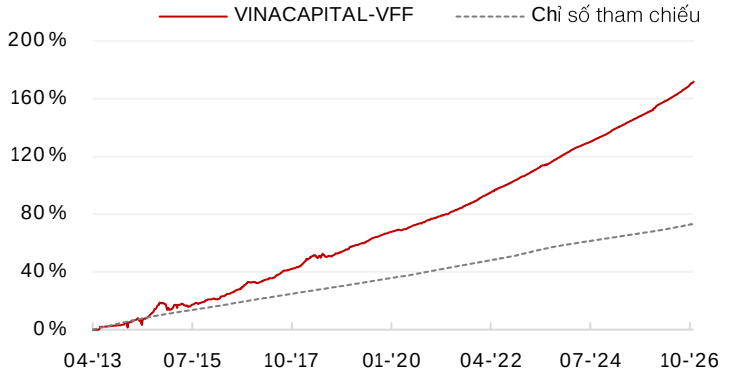
Quỹ tập trung vào trái phiếu và các công cụ thu nhập cố định từ các tổ chức có tài chính và dòng tiền vững mạnh. Mọi tài sản phải đạt chuẩn xếp hạng tín nhiệm cao qua hệ thống thẩm định nội bộ khắt khe của VinaCapital nhằm bảo toàn vốn cho nhà đầu tư. Bằng cách kết hợp phân tích chuyên sâu và đa dạng hóa danh mục đa ngành, Quỹ tối ưu hóa tỷ suất sinh lời trên mỗi đơn vị rủi ro. Ngoài ra, việc linh hoạt phân bổ giữa trái phiếu và chứng chỉ tiền gửi giúp duy trì thanh khoản tốt, đảm bảo khả năng ứng phó linh hoạt trước các biến động thị trường.

Hiệu suất đầu tư của quỹ

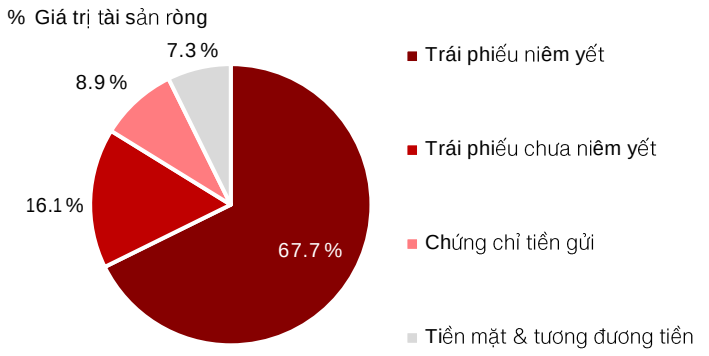
Lợi nhuận (LN)	VINACAPITAL-VFF	Chỉ số tham chiếu
LN tháng 10/2026 (%)	0.8	0.5
LN từ đầu năm 2026 (%)	6.5	4.7
LN kép trung bình 3 năm (%/năm)	7.3	4.8
LN kép trung bình 5 năm (%/năm)	7.6	5.0
LN kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	7.6	4.1
LN từ ngày thành lập (%)	172.0	73.3

Chỉ số tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

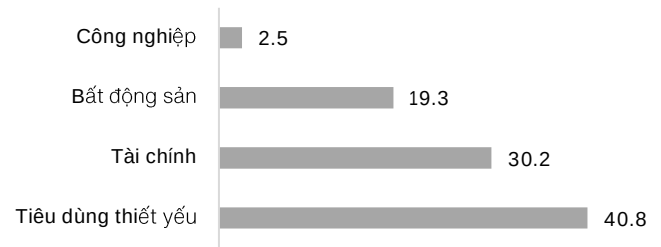
Lợi nhuận đầu tư từ ngày thành lập



Phân bổ tài sản



Phân bổ theo ngành



Cập nhật kinh tế vĩ mô

Trong tháng 10/2026, Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại theo tháng ở mức cao kỷ lục, trong bối cảnh khu vực FDI đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cao được sản xuất từ nguồn nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu trước đó. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao tăng hơn 50% so với cùng kỳ trong 10T2026, qua đó nâng tỷ trọng nhóm hàng này lên hơn 40% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam. Đà tăng mạnh của xuất khẩu công nghệ cao tiếp tục thúc đẩy hoạt động sản xuất, với tăng trưởng ngành sản xuất cải thiện từ 12,9% trong 9T2026 lên 13,0% trong 10T2026, đóng góp gần 1 điểm % vào mức tăng trưởng GDP trong năm nay.

Thặng dư thương mại kỷ lục trong tháng 10 cũng góp phần thu hẹp thâm hụt cán cân thương mại của Việt Nam từ mức đỉnh khoảng 7% GDP vào giữa năm 2026 xuống còn 3% GDP trong 10T2026, đồng thời hỗ trợ VND tăng giá. Tính đến ngày 10/11, VND đã tăng 1,4% so với cuối tháng 9 và khoảng 2,7% từ đầu năm.

Vốn FDI đăng ký mới tăng hơn 70% trong năm nay, tương đương khoảng 13% GDP. Phần lớn lượng vốn đăng ký này dự kiến tập trung vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp, qua đó tiếp tục gia tăng năng lực sản xuất và xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian tới.

Bên cạnh xuất khẩu công nghệ cao, đầu tư cơ sở hạ tầng tiếp tục là một trong những động lực chính của tăng trưởng kinh tế trong năm nay. Đầu tư cơ sở hạ tầng tăng 50% so với cùng kỳ trong 10T2026, tương đương khoảng 6% GDP. Trong khi đó, tiêu dùng hộ gia đình vẫn duy trì tăng trưởng tích cực bất chấp mặt bằng lãi suất vay mua nhà ở mức cao. Cụ thể, tăng trưởng doanh số bán lẻ thực, sau khi loại trừ tác động của lạm phát, tăng từ 6,7% trong năm 2025 lên 7,7% so với cùng kỳ trong 10T2026.

Lạm phát CPI toàn phần duy trì ở mức 5,1% so với cùng kỳ trong cả tháng 9 và tháng 10, đưa CPI bình quân lên 4,6%. Theo ước tính, xung đột Mỹ–Iran đóng góp khoảng 3 điểm % vào mức lạm phát hiện tại của Việt Nam; do đó, việc căng thẳng hạ nhiệt có thể giúp giảm đáng kể áp lực lạm phát. Lạm phát hiện vẫn cao hơn mục tiêu 4,5% của Chính phủ trong năm 2026, khiến Chính phủ triển khai các biện pháp giảm giá điện và giảm thuế xăng dầu. Các biện pháp này được kỳ vọng giúp giảm CPI toàn phần khoảng 0,5 điểm %, trong điều kiện các yếu tố khác không đổi.

Classified: Public

Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Nâng Cao VinaCapital (VINACAPITAL-VFF)

Tại ngày 31/10/2026

Danh mục đầu tư lớn

Mã	Tên tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
MSN	Tập đoàn Masan	19.8	9.5	1.2
VHM	CTCP Vinhomes	13.0	12.5	2.1
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	12.6	10.0	1.9
DSE	Chứng khoán DNSE	12.1	9.1	0.7
SHB	Ngân hàng Sài Gòn - Hà Nội	9.1	7.1	4.2

Chỉ số danh mục

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	1.3
Lợi suất khi đáo hạn (%)	9.4

Thông tin quỹ

Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,208.5
Giá trị tài sản ròng/CCQ(VNĐ)	27,195.7
Ngày thành lập	4/1/2013
Phí quản lý	0.95%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 0.5% <= 24 tháng 0% > 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Thứ Ba và thứ Năm hằng tuần
Chỉ số tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng TMCP nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Lầu 17, Tòa nhà Sunwah

115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.HCM, Việt Nam

Bộ phận Quan hệ Nhà Đầu Tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Cập nhật thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Trong tháng 10/2026, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận tổng giá trị phát hành 46,8 nghìn tỷ đồng, giảm 30,0% so với cùng kỳ 2025. Phát hành riêng lẻ tiếp tục chiếm ưu thế, đạt 45,0 nghìn tỷ đồng, chủ yếu đến từ nhóm Ngân hàng (74,0%) và Bất động sản (19,7%). Lãi suất bình quân của trái phiếu ngân hàng ở mức 8,1% (3,0-9,9%), thấp hơn mức 10,2% của nhóm bất động sản.

Đáng chú ý, nhóm ngân hàng ghi nhận hai đợt phát hành tại thị trường Singapore của SHB, với tổng quy mô 229 triệu SGD (xấp xỉ 4,6 nghìn tỷ đồng), kỳ hạn bình quân 4 năm và lãi suất bình quân 3,0%. Trong khi đó, nhóm bất động sản ghi nhận một đợt phát hành tại thị trường Hàn Quốc của Vingroup, với quy mô 230 tỷ Won (xấp xỉ 4,4 nghìn tỷ đồng), kỳ hạn 3 năm và lãi suất 8%.

Kênh phát hành công chúng ghi nhận hai tổ chức phát hành với tổng giá trị huy động đạt 1,9 nghìn tỷ đồng, lãi suất phát hành bình quân khoảng 9,5%. Hai tổ chức này bao gồm Bắc Á Bank (1,1 nghìn tỷ đồng) và Kiên Long Bank (766 tỷ đồng).

Lợi nhuận hằng tháng

	Tháng 1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	LN từ đầu năm
2022	0.8%	0.6%	0.7%	0.7%	0.8%	0.5%	0.6%	0.6%	0.7%	0.6%	0.8%	0.4%	8.0%
2023	0.7%	0.6%	0.7%	0.7%	0.8%	0.3%	0.5%	0.8%	0.7%	0.7%	0.7%	0.6%	8.0%
2024	0.7%	0.6%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.6%	0.8%	6.9%
2025	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.6%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	0.5%	1.2%	7.1%
2026	0.5%	0.5%	0.5%	0.6%	0.6%	0.6%	0.7%	0.6%	0.8%	0.8%			6.5%

Thông tin quan trọng: Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

Classified: Public